

Bản án số: 23/2018/HS-ST
Ngày 06-11-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mạc Thị Ngọc Thủy.

2. Ông Nông Văn Tràng.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Dim - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2018/TLHS-ST ngày 18/10/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 416/2018/QĐXXST-HS ngày 24/10/2018 đối với bị cáo:

Nông Văn K, sinh ngày 17/11/198x.

Sinh trú quán: Xóm LR, xã TL, huyện HL, Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn S và bà Hoàng Thị G; Vợ: Nông Thị Đ; Con: Có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/7/2018 đến nay, có mặt.

- Người làm chứng:

+ Nông Văn L, sinh năm 197x. Trú tại: Phô HL, thị trấn TN, huyện HL, Cao Bằng.

+ Nông Văn C, sinh năm 198x;

+ Nông Văn T, sinh năm 199x;

Cùng trú tại: Xóm NN, xã TL, huyện HL, Cao Bằng.

- + Lý Văn T, sinh năm 198x. Trú tại: Xóm BL, ĐL, HL, Cao Bằng.
 - + Lạ Văn Ch, sinh năm 198x. Trú tại: Xóm BS, ĐL, HL, Cao Bằng.
 - + Thảm Văn L, sinh năm 198x. Trú tại: Xóm BT, LQ, HL, Cao Bằng.
 - + Nông Đức T, sinh năm 199x. Trú tại: Xóm NQ, ML, HL, Cao Bằng.
- Tất cả những người làm chứng vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 20 phút, ngày 10/7/2018, Tổ công tác Công an huyện Hạ Lang phối hợp với Ban Công an xã ĐL làm nhiệm vụ tại khu vực xóm BS, ĐL, HL, Cao Bằng, phát hiện Nông Văn K và Nông Văn L có biểu hiện nghi vấn ở trong nhà của Lạ Văn C. Kiểm tra trên người Nông Văn K phát hiện trong túi quần bò đang mặc có số tiền 285.000VNĐ và 01 điện thoại di động loại bàn phím, màu đen xanh, mặt trước ghi chữ “BUK”; kiểm tra người Nông Văn L không phát hiện đồ vật, tài liệu gì. Qua đấu tranh khai thác tại chỗ Nông Văn K khai nhận, khoảng 11 giờ Ch gọi điện thoại cho K hỏi mua ma túy, K đồng ý và điều khiển xe YAMAHA Sirius không có Biển kiểm soát, đến nhà Lạ Văn Ch để bán ma túy nhưng Ch không ở nhà, trong lúc đó Nông Văn L đang có mặt tại nhà Ch và có nhu cầu mua ma túy nên K đã bán cho L 01 tép với giá 100.000 đồng, rồi sử dụng ngay tại đó. Tổ công tác đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nông Văn K. Đồng thời, tiến hành thu giữ những tài sản sau: Số tiền 285.000đ; 01 điện thoại di động loại phím bấm màu xanh đen, mặt trước có chữ “BUK” và 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu xanh vàng không có Biển kiểm soát.

Tại cơ quan điều tra K khai nhận: Bản thân sử dụng ma túy từ cuối năm 2017 và thường xuyên sang Trung Quốc mua ma túy để sử dụng. Đến tháng 5 năm 2018, Nông Văn K bắt đầu bán ma túy cho các con nghiện để kiếm lời. Ngày 10/7/2018, sau khi bán ma túy cho Nông Văn L thì bị bắt giữ người cùng tang vật. Trước khi bị bắt, K nhiều lần bán ma túy cho Nông Văn L, Nông Văn C, Nông Văn T, Lý Văn T, Lạ Văn Ch, Thảm Văn L và Nông Đức T, mỗi lần bán từ 50.000đ - 100.000đ. Tất cả những người làm chứng thừa nhận được mua ma túy với K, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo.

Về tài sản tạm giữ xác định được: 01 điện thoại di động loại phím bấm màu xanh đen, mặt trước có chữ “BUK”, bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy; Số tiền 100.000đ do K bán ma túy cho L mà có, còn 185.000đ là tiền bị cáo đi bốc vác có được; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu xanh vàng không có Biển

kiểm soát, bị cáo mua lại với Nông Văn C, trú tại: Xóm LL, QL, HL, Cao Bằng với giá 1.900.000đ và là phương tiện để bị cáo dùng cho việc đi mua bán ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 27/CT-VKSHL ngày 18/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Nông Văn K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn K từ 07 đến 08 năm tù. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động loại phím bấm màu xanh đen, mặt trước có chữ “BUK”; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu xanh vàng không có Biển kiểm soát và số tiền 100.000đ; Trả lại cho bị cáo 185.000đ.

Bị cáo cho rằng, Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo và không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần và số tiền mua bán ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Do nghiện ma túy, nên bị cáo K thường xuyên sang Trung Quốc mua để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Để có tiền quay vòng mua ma túy sử dụng, từ tháng 5 năm 2018 bị cáo bắt đầu bán ma túy cho những đối tượng nghiện. Ngày 10/7/2018 sau khi bán ma túy cho Nông Văn L thì bị bắt giữ người cùng tang vật. Trước khi bị bắt, bị cáo nhiều lần bán ma túy cho Nông Văn L, Nông Văn C, Nông Văn T, Lý Văn T, Lạ Văn Ch, Thảm Văn L và Nông Đức T, mỗi lần bán từ 50.000đ - 100.000đ

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn mua bán trái phép ma túy ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực và nhận thức để biết được việc mua bán trái phép chất ma túy là phạm pháp, tuy nhiên bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện. Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng không có. Tuy nhiên, do bị cáo bán ma túy nhiều lần cho rất nhiều người, mỗi lần bán đều cấu thành một tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do có 02 tình tiết định khung nên cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, trong quá trình tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo là người có công với cách mạng, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3]. Về vật chứng: 01 điện thoại di động loại phím bấm màu xanh đen, mặt trước có chữ “BUK”, bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; Số tiền 100.000đ do Kim bán ma túy mà có, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; Số tiền 185.000đ không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu xanh vàng không có Biển kiểm soát, bị cáo mua lại với Nông Văn Ch là phương tiện để bị cáo dùng cho việc đi mua bán ma túy và không xuất trình được giấy tờ liên quan, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[4]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[5]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Lang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Nông Văn K 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 10/7/2018.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước gồm: Số tiền 100.000đ; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu xanh vàng, không có biển kiểm soát, có số khung-số

máy: 5HU3-04429 và 01 điện thoại di động loại phím bấm màu xanh đen, mặt trước có chữ “BUK”

- Trả lại cho bị cáo K số tiền 185.000đ, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Lang, theo biên bản ngày 19/10/2018.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nông Văn K phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện (02 bản);
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Thắng Lợi (*bằng thông báo*);
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nông Văn Tùng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thanh Lù Mã Thị Độ Nông Văn Tùng